

Số: 05/CT-UBND

Vĩnh Long, ngày 03 tháng 4 năm 2023

CHỈ THỊ

Về tăng cường công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng, an ninh thông tin cho thiết bị camera giám sát trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long

Trong thời gian qua, tỉnh Vĩnh Long đã đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng Chính quyền điện tử hướng tới xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; các cơ quan, đơn vị đang lắp đặt hệ thống camera giám sát dựa trên nền tảng giao thức mạng (sau đây gọi tắt là “camera giám sát”) để quản lý, giám sát tình hình an ninh, trật tự. Tuy nhiên, một số hệ thống camera giám sát chưa được quản lý nên tiềm ẩn nhiều nguy cơ bảo mật có thể bị khai thác nhằm phục vụ các hành vi vi phạm pháp luật, như: thu thập trái phép dữ liệu, thông tin của cơ quan, tổ chức, người dùng cho các mục đích lừa đảo, chiếm đoạt tài sản; chiếm quyền điều khiển thiết bị và sử dụng cho các cuộc tấn công mạng, phát tán phần mềm độc hại; có thể làm lộ bí mật nhà nước, làm ảnh hưởng đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội.

Để khắc phục các tồn tại và rủi ro về an toàn thông tin mạng, an ninh thông tin liên quan đến Camera giám sát và thực hiện Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng, an ninh thông tin cho thiết bị camera giám sát; Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu:

1. Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố (UBND cấp huyện), UBND các xã, phường, thị trấn (UBND cấp xã), các cơ quan, đơn vị và các doanh nghiệp nhà nước đóng trên địa bàn tỉnh thực hiện hiệu quả các biện pháp sau:

a) Xác định cấp độ an toàn Hệ thống thông tin và triển khai phương án bảo đảm an toàn Hệ thống thông tin theo cấp độ, theo quy định của pháp luật và tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn Hệ thống thông tin theo cấp độ khi triển khai các Hệ thống thông tin có sử dụng camera giám sát.

Trên cơ sở hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông, xác định cấp độ an toàn Hệ thống thông tin có sử dụng camera giám sát trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt **chậm nhất đến hết ngày 25/4/2023**; triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn Hệ thống thông tin theo cấp độ đối với các Hệ thống thông tin có sử dụng camera giám sát đang vận hành theo quy định của pháp luật và tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, thời gian hoàn thành **chậm nhất đến hết ngày 20/9/2023**.

b) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc khi đầu tư, mua sắm camera giám sát hoặc thuê dịch vụ công nghệ thông tin có sử dụng camera giám sát thực hiện

kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng theo quy định của pháp luật; thực hiện kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng định kỳ theo quy định đối với các Hệ thống thông tin có sử dụng camera giám sát.

c) Sử dụng camera giám sát đáp ứng các yêu cầu về bảo đảm an toàn thông tin mạng theo quy định; không sử dụng camera giám sát không có chứng nhận xuất xứ, chất lượng sản phẩm hoặc đã được cơ quan có thẩm quyền cảnh báo không bảo đảm an toàn thông tin mạng.

d) Đáp ứng nguồn lực, kinh phí bảo đảm an toàn thông tin mạng cho các Hệ thống thông tin có sử dụng camera giám sát; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh nếu để xảy ra mất an toàn thông tin mạng, an ninh thông tin, lộ bí mật nhà nước từ các Hệ thống thông tin có sử dụng camera giám sát thuộc phạm vi quản lý.

đ) Xây dựng và rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế bảo đảm an toàn thông tin mạng của cơ quan, đơn vị, trong đó quy định rõ sử dụng camera giám sát phải bảo đảm an toàn thông tin mạng.

e) Sau khi quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về yêu cầu an toàn thông tin mạng cơ bản cho camera giám sát được ban hành cơ quan, đơn vị khẩn trương nghiên cứu, tổ chức thực hiện áp dụng quy chuẩn kỹ thuật này trong phạm vi quản lý.

2. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm

a) Ưu tiên lồng ghép các nội dung tuyên truyền, hướng dẫn bảo đảm an toàn thông tin mạng cho camera giám sát vào các chương trình, hội nghị tập huấn về chuyên đổi số.

b) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị xác định cấp độ an toàn Hệ thống thông tin, triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn Hệ thống thông tin theo cấp độ đối với các Hệ thống thông tin có sử dụng camera giám sát. Thời gian hoàn thành **trước ngày 10/4/2023**.

c) Kịp thời có văn bản hướng dẫn triển khai, phổ biến, hướng dẫn áp dụng bộ tiêu chí, danh mục, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về yêu cầu an toàn thông tin mạng cơ bản cho camera giám sát sau khi Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành.

d) Chủ trì tổ chức triển khai, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc triển khai thực hiện các nội dung tại Chỉ thị này và báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh kết quả triển khai thực hiện.

3. Công an tỉnh có trách nhiệm

a) Tăng cường công tác phòng ngừa, đấu tranh và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với các cơ quan, tổ chức và cá nhân lợi dụng camera giám sát để xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

b) Tổ chức đánh giá an ninh thông tin đối với hệ thống camera giám sát tại các công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia, các Hệ thống thông tin quan trọng về an ninh quốc gia trước khi đưa vào vận hành, sử dụng.

c) Triển khai thực hiện việc thiết lập, quản lý, vận hành, bảo trì hệ thống camera phục vụ công tác đảm bảo an ninh trật tự của lực lượng Công an nhân dân để thống nhất thực hiện trên phạm vi toàn quốc theo hướng dẫn của Bộ Công an.

4. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp Cục Quản lý thị trường Vĩnh Long có trách nhiệm tăng cường quản lý, kiểm tra các doanh nghiệp hoạt động kinh doanh camera giám sát, không để các camera giám sát không đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về yêu cầu an toàn thông tin mạng cơ bản cho camera giám sát lưu thông trên thị trường; đấu tranh chống các hành vi vi phạm pháp luật về làm giả, nhập lậu camera giám sát.

5. Báo Vĩnh Long, Đài Phát thanh và Truyền hình Vĩnh Long có trách nhiệm bố trí chuyên mục, kênh phát sóng, thời gian phát sóng chương trình, tin bài về an toàn thông tin mạng, trong đó có nội dung liên quan đến camera giám sát để nâng cao nhận thức và phổ biến kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin mạng cho người sử dụng.

6. Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông, Internet

a) Chủ động kiểm tra và xử lý các camera giám sát không bảo đảm an toàn thông tin mạng do doanh nghiệp cung cấp trên hạ tầng mạng lưới của doanh nghiệp.

b) Chủ động thông báo cho người sử dụng dịch vụ của doanh nghiệp khi phát hiện camera giám sát của người sử dụng không bảo đảm an toàn thông tin mạng.

c) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trong việc theo dõi, phát hiện, ngăn chặn và xử lý các camera giám sát không bảo đảm an toàn thông tin mạng.

d) Phối hợp với cơ quan chức năng của Công an tỉnh trong việc phát hiện và xử lý tổ chức, cá nhân lợi dụng camera giám sát để xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội.

7. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện Chỉ thị này./.

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP.UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Vĩnh Long, Đài PT&TH Vĩnh Long;
- Các phòng, ban, TT thuộc VPUBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, 1.16.05.

CHỦ TỊCH